

K/Chuyên' đ/c Nhuận (6/4) chi' tạo thư ng báo

Quang

UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1255/SNV-CCVC

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 6 năm 2024

V/v cung cấp thông tin nhu cầu
tuyển dụng công chức tỉnh
Quảng Ninh năm 2024

PETS V Thông báo từ SV qua các Khoa, Viện
và website Trường

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯỜNG MẠI
CỘNG VĂN ĐẾN
Số: 549
Ngày 10 tháng 6 năm 2024

Kính gửi: Trường Đại học Thường Mại

[Handwritten signature]

Ngày 04/6/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã ban hành Kế hoạch số 145/KH-UBND về tuyển dụng công chức vào làm việc tại các cơ quan hành chính tỉnh Quảng Ninh năm 2024. Theo đó, tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu tuyển dụng 73 chỉ tiêu công chức, trong đó có 37 chỉ tiêu nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ¹ và theo yêu cầu của tỉnh.

[Handwritten signature]

Nhằm thu hút rộng rãi các sinh viên đã tốt nghiệp Đại học có nguyện vọng về công tác và sinh sống lâu dài tại tỉnh, tạo nguồn nhân lực kế cận có sức trẻ, được đào tạo bài bản, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển Quảng Ninh thành tỉnh dịch vụ, công nghiệp hiện đại, vùng đô thị lớn mang tầm khu vực và quốc tế, Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh kính đề nghị Quý trường quan tâm cung cấp thông tin đến các sinh viên đã tốt nghiệp nội dung thông báo nhu cầu tuyển dụng công chức vào làm việc tại các cơ quan hành chính năm 2024.

Thông báo nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2024 của tỉnh Quảng Ninh đã được đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (<http://www.quangninh.gov.vn>), Trang thông tin điện tử thành phần của Sở Nội vụ. Mọi phản ánh, thắc mắc, đề nghị Quý trường liên hệ trực tiếp với Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh qua số điện thoại: 0203.3835867 để được giải đáp.

Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh trân trọng cảm ơn.

- Nơi nhận:
- UBND tỉnh (để b/c);
 - Ban Tổ chức Tỉnh ủy (để b/c);
 - Như trên;
 - Lưu: VT, CCVC

GIÁM ĐỐC
[Handwritten signature]
SỞ NỘI VỤ
TỈNH QUẢNG NINH

Bùi Thị Bích

¹ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ

Số: 1239/TB-SNV

Quảng Ninh, ngày 04 tháng 6 năm 2024

THÔNG BÁO

Tuyển dụng công chức tỉnh Quảng Ninh năm 2024

(Đăng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ, của các đơn vị, địa phương có nhu cầu tuyển dụng và niêm yết tại trụ sở làm việc của Sở Nội vụ)

Thực hiện Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 04/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyển dụng công chức vào làm việc trong các cơ quan hành chính tỉnh Quảng Ninh năm 2024.

Được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, Sở Nội vụ thông báo nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2024 như sau:

I. Nhu cầu tuyển dụng

Số chỉ tiêu tuyển dụng công chức vào làm việc tại các cơ quan hành chính tỉnh Quảng Ninh: **73** chỉ tiêu.

(1) Số chỉ tiêu nguồn nhân lực chất lượng cao, gồm:

- Số chỉ tiêu nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP: **04** chỉ tiêu.
- Số chỉ tiêu nguồn nhân lực chất lượng cao theo chủ trương của tỉnh: **33** chỉ tiêu

(2) Số chỉ tiêu diện thông thường: **31** chỉ tiêu.

(3) Số chỉ tiêu tại vị trí việc làm đặc thù của tỉnh (không bắt buộc xếp loại tốt nghiệp tại các vị trí cần tuyển yêu cầu tốt nghiệp Đại học các ngành, chuyên ngành: Công nghệ thông tin, Bác sĩ, Kiến trúc): **05** chỉ tiêu.

II. Tiêu chuẩn, điều kiện người đăng ký dự tuyển

1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung

- Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- + Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- + Đủ 18 tuổi trở lên;
- + Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- + Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- + Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- + Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

- + Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.
- Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:
 - + Không cư trú tại Việt Nam;
 - + Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
 - + Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể của từng vị trí việc làm

2.1. Đối với vị trí việc làm thuộc diện nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP

(1) Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên (*không quá 30 tuổi*) tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

b) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

c) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

(2) Người có trình độ thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ nội trú, dược sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành y học, dược học trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c tại khoản (1) mục 2.1-2 phần II Thông báo này;

b) Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

(3) Người có trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II chuyên ngành y học, dược học trong độ tuổi theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tính đến thời

điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại điểm a) và điểm b) khoản (2) mục 2.1-2 phần II Kế hoạch này.

2.2. Đối với vị trí việc làm thuộc diện chất lượng cao của tỉnh

- Sinh viên tốt nghiệp Đại học **loại Xuất sắc**, có kết quả rèn luyện bậc đại học **loại Tốt** và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP.

- Sinh viên tốt nghiệp Đại học **loại Xuất sắc**, có kết quả rèn luyện bậc đại học **loại Xuất sắc**; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên.

- Sinh viên tốt nghiệp Đại học **loại Giỏi**, có kết quả rèn luyện bậc đại học **loại Tốt** trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP.

- Sinh viên tốt nghiệp Đại học **loại Giỏi** là người dân tộc thiểu số, đăng ký dự tuyển vào vị trí việc làm cần tuyển đối với người dân tộc thiểu số theo quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

2.3. Đối với vị trí việc làm thuộc diện thông thường và đặc thù

Yêu cầu bắt buộc về trình độ chuyên môn xếp loại tốt nghiệp Đại học từ loại **Khá** trở lên.

Riêng các vị trí việc làm cần tuyển yêu cầu trình độ chuyên môn Đại học trở lên các ngành/chuyên ngành: Công nghệ thông tin, Kiến trúc, Bác sĩ không yêu cầu bắt buộc phải xếp loại tốt nghiệp.

3. Trường hợp thí sinh thuộc diện nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP nộp hồ sơ dự tuyển tại vị trí việc làm thuộc diện nguồn chất lượng cao theo yêu cầu của tỉnh hoặc vị trí việc làm thuộc diện thông thường thực hiện như sau:

Tại cùng một vị trí việc làm cần tuyển, vừa có thí sinh theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP, thí sinh diện nguồn chất lượng cao của tỉnh và thí sinh diện thông thường đều nộp hồ sơ dự tuyển thì các thí sinh diện nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh thí sinh diện thông thường được đăng ký chuyển nộp hồ sơ dự tuyển vào vị trí việc làm khác nếu đáp ứng được điều kiện, tiêu chuẩn và trong thời hạn nhận hồ sơ theo quy định. Thời gian gia hạn nhận hồ sơ đối với các thí sinh diện nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh hoặc thuộc diện thông thường đã đăng ký nộp hồ sơ dự tuyển lần đầu tại vị trí có thí sinh theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP nộp hồ sơ là 03 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ theo quy định.

Trường hợp thí sinh diện nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh và thí sinh diện thông thường không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn của vị trí việc làm dự kiến chuyển hồ sơ thì tại vị trí việc làm ban đầu (có 03 đối tượng cùng nộp hồ sơ dự tuyển) sẽ ưu tiên xét tuyển trước đối với thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP, nếu còn chỉ tiêu mới tiếp tục thực hiện thi tuyển đối với các trường hợp còn lại.

(Có biểu tổng hợp nhu cầu gửi kèm theo)

4. Ưu tiên trong tuyển dụng

Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, cụ thể như sau:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển.

III. Thời hạn và địa điểm tiếp nhận Hồ sơ đăng ký dự tuyển

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển công chức nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm:

(1) Phiếu đăng ký dự tuyển công chức (có mẫu kèm theo);

(2) Bản chụp văn bằng chuyên môn, bảng điểm theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận văn bằng; Giấy chứng nhận thành tích đạt được đối với thí sinh diện nguồn nhân lực chất lượng cao theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ;

(3) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền chứng thực (nếu có);

(4) Các văn bằng, chứng chỉ minh chứng đối với các trường hợp được miễn thi Tin học, Ngoại ngữ theo quy định;

* Lưu ý:

- Người đăng ký dự tuyển chỉ được nộp hồ sơ dự tuyển vào **một vị trí việc làm** tại một cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng.

- Người đăng ký dự tuyển phải nghiên cứu kỹ thông báo này và biểu nhu cầu tuyển dụng chi tiết kèm theo để chọn vị trí, cơ quan dự tuyển và ghi các thông tin đúng, phù hợp với trình độ, chuyên ngành đăng ký dự thi và các yêu

cầu khác trong Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu tính đến thời gian nộp hồ sơ. Đề nghị thí sinh cung cấp chính xác và chịu trách nhiệm về số điện thoại, địa chỉ hòm thư điện tử cá nhân thường xuyên sử dụng để Hội đồng tuyển dụng công chức tỉnh liên hệ trong trường hợp cần thiết.

- Người đăng ký dự tuyển phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin trong Hồ sơ đăng ký dự tuyển của mình; trường hợp khai không đúng thông tin, giả mạo văn bằng, chứng chỉ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Người đăng ký dự tuyển khi được thông báo trúng tuyển phải hoàn thiện đủ hồ sơ theo quy định. Nếu không hoàn thiện đủ hồ sơ theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

2. Tiếp nhận hồ sơ:

- Thời gian nhận hồ sơ: 30 ngày, kể từ ngày **04/6/2024** đến hết ngày **03/7/2024** (trong giờ hành chính).

3. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự tuyển: Phòng Công chức, viên chức, Sở Nội vụ, tầng 3, toà nhà liên cơ quan số 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Số điện thoại: 02033.835867.

- Người đăng ký dự tuyển công chức có thể nộp trực tiếp hồ sơ dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính (thời hạn tính theo dấu bưu điện) hoặc qua trang thông tin điện tử.

- Nếu quá thời hạn nhận hồ sơ đã thông báo, Sở Nội vụ không thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ của thí sinh theo quy định.

4. Lệ phí tuyển dụng: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức:

- Lệ phí: 400.000 đồng/01 thí sinh/01 lần (nếu từ 100 đến dưới 500 thí sinh dự tuyển).

- Hình thức nộp: Chuyển khoản

+ Tên tài khoản: Sở Nội vụ Quảng Ninh; Số tài khoản 44810000126668

- Ngân hàng Đầu tư và phát triển chi nhánh Hạ Long (BIDV).

+ Nội dung chuyển khoản: Họ và tên thí sinh, ngày tháng năm sinh; vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị đăng ký dự tuyển.

IV. Hình thức tuyển dụng

1. Đối với vị trí việc làm thuộc diện nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP

1.1. Hình thức: Xét tuyển

1.2. Nội dung

- Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn, kết quả học tập của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2:

+ Phỏng vấn để kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

+ Thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn);

+ Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100 và không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

2. Đối với vị trí việc làm thuộc diện chất lượng cao của tỉnh và diện thông thường

2.1. Hình thức: Thi tuyển

2.2. Nội dung:

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

a) Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính đối với môn thi Ngoại ngữ và Kiến thức chung (không có phần thi Tin học).

- Nội dung gồm 2 phần:

+ Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút;

+ Phần II: Ngoại ngữ (Tiếng Anh) 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

- Các trường hợp miễn thi đối với phần thi Ngoại ngữ:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định.

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định nêu trên, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

- Không thực hiện phúc khảo đối với kết quả thi Vòng 1 trên máy vi tính.

b) Vòng 2: Thi viết môn Nghiệp vụ chuyên ngành:

- Nội dung: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian: 180 phút.

- Thang điểm: 100 điểm.

3. Cách xác định người trúng tuyển

3.1. Cách xác định người trúng tuyển thông qua hình thức xét tuyển

Người trúng tuyển công chức thông qua hình thức xét tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 5 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định nêu trên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả cho các kỳ xét tuyển lần sau.

3.2. Cách xác định người trúng tuyển thông qua hình thức thi tuyển

Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 5 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định nêu trên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

V. Thời gian và địa điểm tổ chức xét tuyển, thi tuyển:

- Thời gian: Dự kiến trong tháng 7 năm 2024.

- Địa điểm: Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ, phường Minh Thành, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

* Lưu ý:

Hội đồng tuyển dụng công chức tỉnh sẽ đăng tải các thông tin liên quan đến kỳ tuyển dụng công chức trên Trang thông tin điện tử thành phần của Sở Nội vụ và qua hệ thống tin nhắn thương hiệu (SMSMARKETING) của Hội đồng tuyển dụng theo số điện thoại của thí sinh đã ghi trong Phiếu đăng ký dự tuyển, đề nghị các thí sinh thường xuyên theo dõi, cập nhật.

Mọi phản ánh, thắc mắc, đề nghị liên hệ trực tiếp với Sở Nội vụ qua số điện thoại: 0203.3835867 để được giải đáp và hướng dẫn. / *huy*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (để b/c);
- Trung tâm Truyền thông tỉnh (để đưa tin);
- Các Sở, ban, ngành, UBND các địa phương
- Lưu: VT, CCVC *huy*

GIÁM ĐỐC



Bùi Thị Bích

BIỂU MẪU TRÍ VIỆC LÀM TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH TỈNH QUẢNG NINH NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số 1239/TB-SNV ngày 04/6/2024 của Sở Nội vụ)

Biên số 01

STT	Phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Tên vị trí việc làm	Ngành công chức	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về kỹ năng sử dụng Ngoại ngữ		Yêu cầu về kỹ năng sử dụng CNTT	Lĩnh vực đăng ký dự thi
					Trình độ	Ngành/Chuyên ngành	Khác	Trình độ	Trình độ		
1	TỔNG SỞ	37	4	5	6	7	8	9	10	11	12
A	VTVL, tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	4									
I	Sở Khoa học và Công nghệ	1									
I	Phòng Quản lý chuyên ngành	1	Chuyên viên về quản lý hoạt động an toàn bức xạ và hạt nhân	01.003	Đại học trở lên	Vật lý; Công nghệ hạt nhân; Công nghệ hóa học; Môi trường	Đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Ảnh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Khoa học công nghệ
II	Sở Nội vụ	1									
I	Phòng Tổ chức, biên chế	1	Chuyên viên về tổ chức bộ máy	01.003	Đại học trở lên	Hành chính học; Quản lý nhà nước; Luật	Đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Ảnh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Nội vụ
III	Sở Tài nguyên và Môi trường	1									
I	Chi cục Biển và Hải đảo	1	Chuyên viên quản lý tổng hợp về biển đảo	01.003	Đại học trở lên	Khí tượng và Khí hậu học; Thủy văn học; Hải dương học; Biên đối khí hậu; Quản lý biển đảo và đới bờ	Đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Ảnh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tài nguyên - Môi trường
IV	UBND huyện Hải Hà	1									
I	Văn phòng UBND và UBND	1	Chuyên viên về công tác dân tộc	01.003	Đại học trở lên	Luật; Hành chính; Kinh tế; Công tác xã hội; Văn hóa	Đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Ảnh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Dân tộc
B	VTVL, tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao theo chủ trương của tỉnh	33									
B.1	KHỐI SỞ NGÀNHI	18									
I	Ban Quản lý Khu Kinh tế	1									

Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng công chức

STT	Phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Tên vị trí việc làm	Ngành công chức	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về kỹ năng sử dụng Ngoại ngữ		Yêu cầu về kỹ năng sử dụng CNTT	Lĩnh vực đăng ký dự thi
					Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khiếu	Tiếng	Trình độ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
I	Phòng Quản lý Doanh nghiệp	1	Chuyên viên về quản lý doanh nghiệp (Tham mưu việc tiếp xúc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp; theo dõi, nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp; theo dõi, quản lý về lao động làm việc tại các doanh nghiệp... tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh (các dự án đầu tư Trung Quốc, Đài Loan, HongKong chiếm 70% dự án đầu tư nước ngoài trong các khu công nghiệp, khu kinh tế)	01.003	Đại học trở lên	Kinh tế quốc tế; Kinh tế đối ngoại; Luật; Quản trị nhân lực; Quan hệ lao động	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; Hoặc (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; Hoặc (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Trung Quốc	Đại học	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Kinh tế doanh nghiệp
II	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1									
I	Phòng Kinh tế đối ngoại	1	Chuyên viên về quản lý kinh tế đối ngoại	01.003	Đại học trở lên	Kinh tế Quốc tế; Kinh tế đối ngoại; Quan hệ quốc tế;	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; Hoặc (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; Hoặc (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Kế hoạch - Đầu tư
III	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1									
I	Văn phòng	1	Chuyên viên về tổ chức bộ máy	01.003	Đại học trở lên	Luật; Quản trị nhân lực; Hành chính; Quản lý nhà nước; Quản lý công	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; Hoặc (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; Hoặc (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Nội vụ
IV	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	3									
I	Phòng Khoa học và Môi trường	1	Chuyên viên về quản lý chăn nuôi	01.003	Đại học trở lên	Chăn nuôi; Chăn nuôi Thú y	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; Hoặc (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; Hoặc (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Chăn nuôi - Thú y

Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng công chức

STT	Phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức	Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về kỹ năng sử dụng Ngoại ngữ		Yêu cầu về kỹ năng sử dụng CNTT	Lĩnh vực đăng ký dự thi
							Khác	8	9	Trình độ	10		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12		
2	Chi cục Thủy lợi (Phòng Phòng chống thiên tai)	1	Chuyên viên về quản lý đề điều và phòng chống thiên tai	01.003	Đại học trở lên	Thủy lợi; Xây dựng; Tài nguyên nước; Thủy văn học; Biên đất khi hậu; Khí tượng và Khí hậu học.	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP. (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên. (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Thủy lợi		
3	Chi cục Chăn nuôi và Thú y (Phòng Quản lý chăn nuôi, thú y)	1	Chuyên viên về quản lý chăn nuôi	01.003	Đại học trở lên	Thú y; Chăn nuôi; Chăn nuôi thú y	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP. (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên. (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Chăn nuôi, Thú y		
V	Sở Y tế	5											
1	Phòng Kế hoạch - Tài chính	1	Chuyên viên về thiết bị, công trình y tế	01.003	Đại học trở lên	Thiết bị y tế; Công trình y tế	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP. (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên. (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Y tế		
2	Phòng Nghiệp vụ Dược	1	Chuyên viên về Dược	01.003	Đại học trở lên	Dược	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP. (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên. (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Dược		

Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng công chức

STT	Phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Tên vị trí việc làm	Ngành công chức	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về kỹ năng sử dụng Ngoại ngữ		Yêu cầu về kỹ năng sử dụng CNTT		Lĩnh vực đăng ký dự thi
					Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Trình độ	Trình độ	Trình độ	Trình độ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
3	Thanh tra	1	Chuyên viên về công tác thanh tra	01.003	Đại học trở lên	Được	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; Hoặc (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; Hoặc (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Ảnh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Thanh tra	
4	Chi cục Dân số-KHHGD	2				Bác sĩ						
		2	Chuyên viên về dân số	01.003	Đại học trở lên	Y học; Công tác xã hội; Dân số; Luật	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; Hoặc (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; Hoặc (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Ảnh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Dân số	
VI	Sở Giáo dục và Đào tạo	1				Bác sĩ						
1	Thanh tra Sở	1	Chuyên viên về công tác thanh tra	01.003	Đại học trở lên	Luật	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; Hoặc (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; Hoặc (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Ảnh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Thanh tra	
VII	Sở Giao thông vận tải	1										
1	Phòng Quản lý vận tải và phương tiện	1	Chuyên viên về quản lý vận tải	01.003	Đại học trở lên	Tổ chức và quản lý vận tải; Kinh tế vận tải; Luật	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; Hoặc (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; Hoặc (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Ảnh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Giao thông vận tải	
VIII	Sở Thông tin và Truyền thông	1										

Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng công chức

STT	Phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về kỹ năng		Lĩnh vực đăng ký dự thi	
					Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Trình độ	Trình độ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
IX	Sở Nội vụ	1									
I	Phòng Xây dựng chính quyền và công tác thanh niên	1	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	01.003	Đại học trở lên	Quản lý công; Quản trị nhân lực; Chính sách công	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình công các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Ảnh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Nội vụ
X	Sở Du lịch	1									
I	Thanh tra	1	Chuyên viên về công tác thanh tra	01.003	Đại học trở lên	Du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; Quản trị khách sạn; Văn hóa du lịch	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; hoặc Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình công các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; hoặc Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; (2) Ngoại ngữ chuyên môn đạt yêu cầu theo mục (1) nêu trên, yêu cầu thí sinh có thêm bằng Đại học Ngoại ngữ tiếng Anh hoặc tiếng Trung loại Giỏi trở lên	Ảnh hoặc Trung	Đại học	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Thanh tra
XI	Sở Tài chính	2									
I	Phòng Quản lý ngân sách	1	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách	01.003	Đại học trở lên	Tài chính; Kế toán; Kiểm toán	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình công các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Ảnh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tài chính - Kế toán

Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng công chức

STT	Phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về kỹ năng sử dụng CNTT		Lĩnh vực đăng ký dự thi	
					Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Trình độ	Trình độ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	
2	Phòng Quản lý giá và công sản	1	Chuyên viên về quản lý giá	01.003	Đại học trở lên	Tài chính; Kế toán; Kiểm toán	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; Hoặc (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; Hoặc (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tài chính - Kế toán
B.2	KHÔI HUYỆN	15									
I	UBND thành phố Hạ Long	1									
I	Phòng Tài nguyên và Môi trường	1	Chuyên viên về quản lý đất đai	01.003	Đại học trở lên	Quản lý đất đai; Địa chính; Quy hoạch; Trắc địa; Bản đồ, Địa lý	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; Hoặc (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; Hoặc (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Quản lý đất đai
II	UBND thành phố Cẩm Phả	1									
I	Văn phòng HĐND và UBND	1	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính	01.003	Đại học trở lên	Luật; Hành chính; Quản lý nhà nước; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý công; Chính sách công	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; Hoặc (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; Hoặc (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Văn phòng, tổng hợp
III	UBND thị xã Đông Triều	3									
I	Thanh tra	1	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	01.003	Đại học trở lên	Quản lý đất đai; Xây dựng công	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; Hoặc (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; Hoặc (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Thanh tra

Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng công chức

STT	Phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức	Trình độ	Yêu cầu về chuyên môn		Yêu cầu về kỹ năng sử dụng			Lĩnh vực đăng ký dự thi
						Nghân/Chuyên ngành	Khác	Trình độ	Trình độ	Trình độ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
2	Văn phòng HĐND và UBND	1	Chuyên viên về tổng hợp	01.003	Đại học trở lên	Luật; Hành chính; Quản lý nhà nước; Quản lý công; Chính sách công; Khoa học quản lý; Kinh tế; Văn hóa; Xây dựng; Quy hoạch; Đất đai	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình công các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Ảnh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Văn phòng, tổng hợp
3	Phòng Tài chính - Kế hoạch	1	Chuyên viên về quản lý đầu tư	01.003	Đại học trở lên	Kinh tế; Kinh tế đầu tư; Tài chính; Kế toán; Kiểm toán; Quản trị kinh doanh; Xây dựng; Giao thông; Luật; Quản lý dự án	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình công các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Ảnh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Kế hoạch - Đầu tư
IV	UBND thị xã Quảng Yên	4									
1	Phòng Nội vụ	1	Chuyên viên về cải cách hành chính	01.003	Đại học trở lên	Luật; Hành chính; Quản lý nhà nước; Quản lý công; Quản trị nhân lực	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình công các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Ảnh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Nội vụ
2	Văn phòng HĐND và UBND	1	Chuyên viên về tổng hợp	01.003	Đại học trở lên	Luật; Hành chính; Quản lý nhà nước; Quản lý công; Chính sách công; Khoa học quản lý; Quản trị nhân lực; Kinh tế; Văn hóa; Xây dựng; Quy hoạch; Đất đai	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình công các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Ảnh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Văn phòng, tổng hợp

Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng công chức

STT	Phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về kỹ năng sử dụng Ngoại ngữ		Yêu cầu về kỹ năng sử dụng CNTT	Lĩnh vực đăng ký dự thi
					Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
3	Thanh tra	1	Chuyên viên về công tác thanh tra	01.003	Đại học trở lên	Quy hoạch, Xây dựng, Quản lý xây dựng	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; Hoặc (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; Hoặc (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Thanh tra
4	Phòng Kinh tế	1	Chuyên viên về quản lý thủy lợi, đề điều, phòng chống thiên tai và nước sạch nông thôn	01.003	Đại học trở lên	Thủy lợi; Tài nguyên nước; Thủy văn học; Biến đổi khí hậu; Công trình thủy lợi	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; Hoặc (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; Hoặc (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Thủy lợi
V	UBND huyện Ba Chế	2									
1	Văn phòng HĐND và UBND	1	Chuyên viên tổng hợp	01.003	Đại học trở lên	Luật; Hành chính; Quản lý nhà nước; Quản lý công; Chính sách công; Khoa học quản lý; Kinh tế; Văn học; Xây dựng; Quy hoạch; Đất đai	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; Hoặc (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; Hoặc (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Văn phòng, Tổng hợp
2	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	1	Chuyên viên quản lý hoạt động đầu tư xây dựng	01.003	Đại học trở lên	Kiến trúc Quy hoạch, Xây dựng, Kinh tế xây dựng, Quản lý xây dựng	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; Hoặc (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; Hoặc (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Xây dựng - Quy hoạch
VI	UBND huyện Bình Liêu	1				Kiến trúc					

Vị trí việc làm đang kỳ tuyển dụng công chức

STT	Phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức	Yêu cầu về chuyên môn		Yêu cầu về kỹ năng sử dụng Ngoại ngữ		Yêu cầu về kỹ năng sử dụng CNTT		Lĩnh vực đăng ký dự thi
					Trình độ	Nghành/Chuyên ngành	Trình độ	Trình độ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
VII	UBND huyện Cờ Đỏ	1	Chuyên viên về quản lý xúc tiến, quảng bá du lịch	01.003	Đại học trở lên	Văn hóa, Du lịch; Kinh tế, Truyền thông	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Tránh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Du lịch
VIII	UBND huyện Hải Hà	1									
I	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	1	Chuyên viên về việc làm	01.003	Đại học trở lên	Quan hệ lao động; Luật; Kinh tế lao động; Quản trị nhân lực; Công tác xã hội; Xã hội học	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Lao động - Việc làm
I	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	1	Chuyên viên về quản lý công nghiệp	01.003	Đại học trở lên	Luật; Kinh tế; Tài chính; Kinh doanh	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Công nghiệp
IX	UBND huyện Văn Đồn	1									
I	Phòng Nội vụ	1	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	01.003	Đại học trở lên	Quản lý nhà nước; Quản lý công; Quản lý nhân lực; Chính sách công; Khoa học quản lý	(1) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; (2) Đại học loại Xuất sắc, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Xuất sắc; Điểm trung bình cộng các môn học trong 03 năm THPT đạt từ 8,0 trở lên; (3) Đại học loại Giỏi, có kết quả rèn luyện bậc đại học loại Tốt trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn thuộc Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Nội vụ

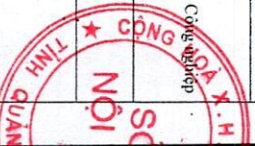
BIỂU VỊ TRÍ VIỆC LÀM TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH TỈNH QUẢNG NINH NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số 1239/TB-SNV ngày 04/6/2024 của Sở Nội vụ)

Biểu số 02

Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng công chức

STT	Phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về kỹ năng sử dụng Ngoại ngữ		Yêu cầu về kỹ năng sử dụng CNTT		Lĩnh vực đăng ký dự thi
					Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Trình độ	Trình độ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
	TỔNG SỐ	36										
A	KHOA SỞ, NGÀNH	14										
I	Sở Công Thương	2										
1	Phòng Quản lý năng lượng	1	Chuyên viên về quản lý năng lượng	01.003	Đại học trở lên	Năng lượng; Kỹ thuật điện	Loại Khá trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Công nghiệp	
2	Phòng Quản lý công nghiệp	1	Chuyên viên về quản lý công nghiệp	01.003	Đại học trở lên	Công nghệ kỹ thuật; Quản lý công nghiệp; Kỹ thuật mỏ; Khai thác mỏ	Loại Khá trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Công nghiệp	
II	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1										
1	Hạt Kiểm lâm huyện Tiên Yên	1	Kiểm lâm viên (Thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp)	10.226	Đại học trở lên	Lâm nghiệp; Lâm sinh; Lâm học; Quản lý tài nguyên rừng; Quản lý tài nguyên thiên nhiên; Lâm nghiệp đô thị; Quản lý tài nguyên rừng và môi trường; Luật	Loại Khá trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Kiểm lâm	
III	Sở Y tế	3										
1	Phòng Nghiệp vụ Dược	1	Chuyên viên về Dược	01.003	Đại học trở lên	Dược	Loại Khá trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Dược	
2	Thanh tra	1	Chuyên viên về công tác thanh tra	01.003	Đại học trở lên	Bác sĩ; Dược	Loại Khá trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Thanh tra	
3	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	1	Chuyên viên về an toàn thực phẩm	01.003	Đại học trở lên	Công nghệ thực phẩm; Bác sĩ	Loại Khá trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	An toàn thực phẩm	



Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng công chức

STT	Phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức	Yêu cầu về chuyên môn				Yêu cầu về kỹ năng sử dụng CNTT	Lĩnh vực đăng ký dự thi	
					Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Trình độ			Trình độ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
IV	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư	01.003	Đại học trở lên	Kế hoạch; Quản lý dự án; Xây dựng	Loại Giỏi trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Kế hoạch - Đầu tư
V	Sở Giao thông vận tải	1	Chuyên viên về kết cấu hạ tầng giao thông	01.003	Đại học trở lên	Xây dựng cầu hầm; Xây dựng đường sắt	Loại Khá trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Giao thông vận tải
VI	Sở Thông tin và Truyền thông	2	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin	01.003	Đại học trở lên	Công nghệ thông tin	Đại học loại Giỏi trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Đại học	Công nghệ thông tin
VII	Sở Khoa học và Công nghệ	1	Chuyên viên về công tác thanh tra	01.003	Đại học trở lên	Kinh tế; Luật; Kỹ thuật	Loại Xuất sắc	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Thanh tra
VIII	Sở Nội vụ	1	Chuyên viên về cải cách hành chính	01.003	Đại học trở lên	Hành chính học; Quản lý nhà nước; Luật	Loại Khá trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Nội vụ
IX	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	Chuyên viên về quản lý đất đai	01.003	Đại học trở lên	Quản lý đất đai; Địa chính; Viễn thám	Loại Khá trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Quản lý đất đai
X	Sở Tài chính	1									

Vị trí việc làm đang kỳ tuyển dụng công chức

STT	Phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về kỹ năng sử dụng Ngoại ngữ	Yêu cầu về kỹ năng sử dụng CNTT	Lĩnh vực đăng ký dự thi	
					Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp	1	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách	01.003	Đại học trở lên	Tài chính, Kế toán, Kiểm toán	Loại Khả trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tài chính - Kế toán
B	KHỐI HUYỆN	22									
I	UBND thành phố Hà Long	2									
1	Phòng Quản lý đô thị	1	Chuyên viên về quản lý phát triển đô thị	01.003	Đại học trở lên	Quy hoạch, Xây dựng, Đô thị Kiến trúc	Loại Khả trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Xây dựng - Quy hoạch
2	Văn phòng UBND và UBND	1	Chuyên viên về quản lý thông tin lãnh đạo	01.003	Đại học trở lên	Luật Kinh tế, Hệ thống thông tin quản lý	Loại Giới trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Văn phòng, Tổng hợp
II	UBND thành phố Cẩm Phả	1									
1	Phòng Văn hóa và Thông tin	1	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin	01.003	Đại học trở lên	Công nghệ thông tin		Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Đại học	Công nghệ thông tin
III	UBND thị xã Đông Triều	2									
1	Phòng Quản lý đô thị	1	Chuyên viên về quản lý phát triển đô thị	01.003	Đại học trở lên	Quy hoạch, Xây dựng, Đô thị Kiến trúc	Loại Khả trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Xây dựng - Quy hoạch
2	Phòng Văn hóa và Thông tin	1	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin	01.003	Đại học trở lên	Công nghệ thông tin, An toàn thông tin, Khoa học máy tính		Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Đại học	Công nghệ thông tin
IV	UBND thị xã Quảng Yên	3									
1	Văn phòng UBND và UBND	1	Văn thư viên	02.007	Đại học trở lên	Văn thư - Luận trữ, Luận trữ học; Luận trữ học và Quản trị Văn phòng	Loại Khả trở lên. Trưởng hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành Văn thư hành chính, Văn thư - Luận trữ, Luận trữ.				Văn thư - Luận trữ

Vị trí việc làm đăng ký miễn dụng công chức

STT	Phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về kỹ năng sử dụng Ngoại ngữ		Yêu cầu về kỹ năng sử dụng CNTT	Lĩnh vực đăng ký dự thi
					Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
2	Phòng Quản lý 46 thị	1	Chuyên viên quản lý quy hoạch xây dựng	01.003	Đại học trở lên	Quy hoạch; Xây dựng; Quản lý xây dựng Kiến trúc	Loại Khá trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Xây dựng - Quy hoạch
3	Phòng Tài nguyên và Môi trường	1	Chuyên viên về quản lý đất đai	01.003	Đại học trở lên	Quản lý đất đai; Địa chính; Quy hoạch; Trắc địa; Bản đồ; Viễn thám; Địa lý	Loại Khá trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Quản lý đất đai
V	UBND huyện Ba Chẽ	3									
1	Văn phòng HĐND và UBND	1	Văn thư viên	02.007	Đại học trở lên	Văn thư - Lưu trữ; Lưu trữ học; Lưu trữ học và Quản trị văn phòng	Loại Khá trở lên.				Văn thư - Lưu trữ
2	Thanh tra	1	Chuyên viên về công tác thanh tra (phụ trách thành tra lĩnh vực xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện)	01.003	Đại học trở lên	Xây dựng; Quy hoạch	Loại Khá trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Thanh tra
3	Phòng Văn hóa - Thông tin	1	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin	01.003	Đại học trở lên	Công nghệ thông tin		Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam		Công nghệ thông tin
VI	UBND huyện Bình Liêu	2									
1	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	1	Chuyên viên về quản lý thương mại trong nước	01.003	Đại học trở lên	Kinh tế; Thương mại; Quản trị kinh doanh; Luật; Tài chính; Ngoại giao; Logistic Công nghệ thông tin	Loại Khá trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Thương mại
2	Phòng Tài chính - Kế hoạch	1	Chuyên viên về quản lý đầu tư	01.003	Đại học trở lên	Kinh tế; Kinh tế đầu tư; Tài chính; Kế toán; Kiểm toán; Quản trị kinh doanh; Xây dựng; Giao thông; Luật; Quản lý dự án	Loại Khá trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Kế hoạch - Đầu tư
VII	UBND huyện Cô Tô	2									

Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng công chức

STT	Phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc	Chức danh tuyển dụng	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về kỹ năng sử dụng Ngoại ngữ		Yêu cầu về kỹ năng sử dụng CNTT	Lĩnh vực đăng ký dự thi
					Trình độ	Ngành/Chuyên ngành	Khác	Trình độ	Trình độ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
I	Phòng Tài nguyên, Môi trường và Nông nghiệp	1	Chuyên viên về quản lý xây dựng, quy hoạch	01.003	Đại học trở lên	Quy hoạch; Xây dựng; Quản lý xây dựng	Loại Khả trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Xây dựng - Quy hoạch
					Đại học trở lên	Quản lý đất đai; Địa chính; Quy hoạch; Trắc địa; Bản đồ; Viễn thám; Địa lý					
VIII	UBND huyện Đà Hà	1									
I	Phòng Nông nghiệp & PTNT	1	Chuyên viên về quản lý thủy sản	01.003	Đại học trở lên	Thủy sản; Nuôi trồng thủy sản; Bệnh học thủy sản; Khai thác thủy sản; Quản lý thủy sản	Loại Khả trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Thủy sản
					Đại học trở lên	Hành chính; Quản lý nhà nước; Quản trị văn phòng; Kinh tế					
IX	UBND huyện Hải Hà	3									
1	Văn phòng HĐND&UBND	1	Chuyên viên về thư ký - biên tập	01.003	Đại học trở lên		Loại Khả trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Văn phòng tổng hợp
					Đại học trở lên	Luật; Kinh tế; Tài chính; Kế toán; Kiến tạo; Tài nguyên; Môi trường; Quản lý đất đai					
2	Thanh tra	1	Chuyên viên về giải quyết khiếu nại, tố cáo	01.003	Đại học trở lên		Loại Khả trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Thông tin cơ bản	Thanh tra
3	Phòng Y tế	1	Chuyên viên về an toàn thực phẩm	01.003	Đại học trở lên	Y, Dược; Dinh dưỡng; Thực phẩm; Luật; Y tế công cộng	Loại Khả trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Thông tin cơ bản	An toàn thực phẩm
X	UBND huyện Tiên Yên	1									
1	Phòng Y tế	1	Chuyên viên về quản lý khám, chữa bệnh	01.003	Đại học trở lên	Y khoa; Y tế công cộng; Điều dưỡng	Loại Khả trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Y tế
					Đại học trở lên	Bác sĩ					
XI	UBND huyện Văn Đồn	2									
I	Phòng Tài nguyên và Môi trường	1	Chuyên viên về quản lý đất đai	01.003	Đại học trở lên	Quản lý đất đai; Trắc địa; Địa chính; Quy hoạch; Trắc địa; Bản đồ	Loại Khả trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Quản lý đất đai
					Đại học trở lên						

Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng công chức

STT	Phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Tên vị trí việc làm	Ngành công chức	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về kỹ năng sử dụng Ngoại ngữ		Yêu cầu về kỹ năng sử dụng CNTT	Lĩnh vực đăng ký dự thi
					Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
2	Thanh tra	1	Chuyên viên về công tác thanh tra	01.003	Đại học trở lên	Kinh tế; Xây dựng; Quản lý đất đai; Tài nguyên; Môi trường	Loại Khá trở lên	Anh	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Thanh tra